TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH CHƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN** Bản án số: 25/2021/HSST Ngày 29/4/2021	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đăng Lĩnh**

Bà **Phạm Thị Mai**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Tráng** là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Thuỳ** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Bùi Văn M**, sinh năm 1995 tại huyện TC, tỉnh NA; Nơi cư trú: Xóm X, xã TL, huyện TC, tỉnh NA; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 12/12;dân tộc: Kinh; giới tính:Nam; tôn giáo:không; quốc tịch:Việt Nam; con ông Bùi Văn S, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có; Anh, chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ 01; Tiền án, Tiền sự: Không.Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2021. Có mặt.

2.Họ và tên: **Trần Mạnh C**, sinh năm 1988 tại huyện TC, tỉnh NA; Nơi cư trú: Xóm X, xã TL, huyện TC, tỉnh NA ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12;dân tộc: Kinh; giới tính:Nam; tôn giáo:không; quốc tịch:Việt Nam; con ông Trần Duy K, sinh năm 1950 và bà Võ Thị H, sinh năm 1955; Vợ, con: Chưa có; Anh, chị em ruột có 06 người, bị cáo là con thứ 06; Tiền án, Tiền sự: Không.Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2021. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Mạnh C: Ông **Trần Duy K**, sinh năm 1950; Nơi cư trú: Xóm X, xã TL, huyện TC, tỉnh NA .Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Mạnh C: Luật sư **Lê Đăng T** - Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 13/01/2021, Trần Mạnh C, Bùi Văn M thuê xe taxi biển kiểm soát 37A790.27 do Võ Đức C, sinh năm 1991, đi mua pháo hoa và ma túy với mục đích để sử dụng (C không biết mục đích đi mua pháo và ma túy của C và M). Trên đường đi C đưa cho M số tiền 2.100.000 đồng để mua pháo và 1.000.000 đồng để mua ma túy. Khi đi đến cánh đồng thuộc địa phận thôn Trường Kỳ, xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, thì M xuống xe ô tô đi khoảng 50 mét thì gặp và mua của một người đàn ông 03 hộp pháo và 01 gói ma túy được gói

trong vỏ ni lông màu xanh với số tiền 3.100.000 đồng. M cầm số pháo và ma túy vừa mua được đi đến chỗ xe taxi đang đợi đưa cho C rồi cùng C, M đi về. Trên đường về C lấy số ma túy mà M đưa chia làm 02 gói (01 gói để trong túi quần bên trái của C, 01 gói để dưới lót sàn trước chỗ ngồi của M). Khi đi đến thôn Trường Kỳ, xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, thì bị tổ công tác Công an xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương phát hiện bắt quả tang . Thu giữ: 03 (ba) khối hình hộp chữ nhật có hình thù đặc điểm giống nhau, kích thước (14x14x16) cm, bên ngoài được bọc giấy bìa bóng có nhiều dòng chữ nước ngoài, bên trong chứa 36 thỏi hình trụ đường kính 2,5 cm *(Nghi là pháo)* phía sau nghế ngồi bên phải xe ô tô; 01 gói ni lông màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (*nghi là ma túy tổng hợp*) dưới lót sàn xe ô tô; 01 gói ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (*nghi là ma túy tổng hợp*) trong túi quần bên trái của Cương.

Ngày 14/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương đã thành lập hội đồng tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu đi giám định và niêm phong lại.

Tại bản kết luận giám định số 198/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 18/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: "Hai mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Trần Mạnh C , Bùi Văn M gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Mạnh C, Bùi Văn M có tổng khối lượng là 1,315gam *(Một phẩy ba trăm mười lăm gam)*

Tại Biên bản mở niêm phong vật chứng xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại hồi 09giờ 00 phút ngày 14/01/2021, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương đã xác định được: 03 (ba) khối hình hộp chữ nhật có hình thù đặc điểm giống nhau, kích thước (14x14x16) cm, bên ngoài được bọc giấy bìa bóng có nhiều dòng chữ nước ngoài, bên trong chứa 36 thỏi hình trụ đường kính 2,5 cm thu giữ của Trần Mạnh C, Bùi Văn M có tổng khối lượng 4,126 kg.

Tại bản Kết luận giám định số 112/KL-PC09(Đ2-CN) ngày 18/01/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "Mẫu vật thu giữ của Trần Mạnh C, Bùi Văn M gửi tới giám định là pháo, là loại pháo nổ".

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ 1,315 gam Methamphetamine đã sử dụng hết 0,28 gam trong quá trình giám định; 03 khối pháo có tổng khối lượng 4,126 kg đã sử dụng hết 01 khối pháo trong quá trình giám định. 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI i10, biển kiểm soát 37A-79…., Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu Võ Đức C.

Số vật chứng còn lại gồm: 1,035 gam Methamphetamine, vỏ ni lông, vỏ phong bì niêm phong ban đầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương đã chuyển đến kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương; 02 khối pháo, hiện đang bảo quản tại Công an huyện Thanh Chương.

Bản cáo trạng số 25/CT -VKS ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An truy tố Trần Mạnh C, Bùi Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Mạnh C, Bùi Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm p, s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với Trần Mạnh C.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với Bùi Văn M.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh C từ 13 đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn M từ 13 đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 1,035 gam Methamphetamine, vỏ ni lông, vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

Về án phí: Bị cáo Bùi Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Mạnh C.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Mạnh C không tranh luận về chứng cứ và tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo. Luật sư có ý kiến: Bị cáo Trần Mạnh C là người khuyết tậ nặng, bị cáo là người nghiện ma túy nên mua bán ma túy để sử dụng; trong quá trình điều tra và tại phiên toà thật thà khai báo, ăn năn hối cải; ông, bà nội và bố đẻ của bị cáo là người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến.Từ các phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Trần Mạnh C 12 tháng tù. Miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo.

Bị cáo Bùi Văn M thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Trần Mạnh C thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý như ý kiến của luật sư bào chữa cho mình, không bổ sung gì thêm. Bị cáo cho rằng mình bị khuyết tật vận động nhược cơ nhóm 2B thuộc loại nặng, đi lại khó khăn, nhiều lúc lên cơn đau nên nghe bạn bè nói dùng ma tuý có thể giảm đau nên bị cáo nghe theo mua ma tuý về để mục đích dùng để giảm đau, nay bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Mạnh C ông Trần Duy K không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý như ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo, không bổ sung gì thêm. Ông Trần Duy K cho rằng bị cáo Trần Mạnh C bị khuyết tật vận động nhược cơ nhóm 2B thuộc loại nặng, do đó hàng ngày phải dùng thuốc để điều trị giảm đau, có thể trong thuốc điều trị có chất gây nghiện, ông không biết được Trần Mạnh C nghiện ma tuý thời gian nào. Ông Trần Duy K xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất mà điều luật quy định, lý do bị cáo là người khuyết tật nặng, sức khoẻ yếu, đi lại khó khăn, nếu phải chấp hành hình phạt tù dài sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khoẻ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi khởi tố, điều tra, truy tố thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có khiếu nại về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:Tại phiên tòa bị cáo Trần Mạnh C, Bùi Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu được; phù hợp với bản kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/01/2021 tại thôn Liên Kỳ, xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An,Trần Mạnh C, Bùi Văn M đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói Methamphetamin có tổng khối lượng 1,315 gam *(Một phẩy ba trăm mười lăm gam)* với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội " Tàng trữ phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương do đó cần thiết phải lên một mức án nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của từng bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc loại đồng phạm giản đơn, các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án. Các bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Bùi Văn M được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo có thời gian tham gia trong quân đội; ông, bà nội bị cáo là người có công với nước được tặng thưởng huân

chương kháng chiến, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do đó Hội đồng xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Trần Mạnh C được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người khuyết tật nặng nhược cơ nhóm 2B, thuộc dạng khuyết tật vận động đi lại rất khó khăn hiện đang được hưởng chế độ bảo trợ xã hội; ông, bà nội và bố đẻ của bị cáo là người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do đó Hội đồng xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án đầu khung hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người khuyết tật.

Các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập thấp nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 1,035 gam Methamphetamine, vỏ ni lông, vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

Về án phí: Bị cáo Bùi Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Mạnh C là người khuyết tật nặng và có ý kiến xin miễn án phí, do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong vụ án này, theo lời khai của Trần Mạnh C, Bùi Văn M còn có người đàn ông ở xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An là người đã bán Methamphetamine cho C và M. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra không xác định được địa chỉ, họ tên của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý là đúng pháp luật.

Đối với Võ Đức C là người đã dùng xe ô tô biển kiểm soát 37A- 790…..chở C, M. Quá trình điều tra đã chứng minh được khi chở C, M thì Cường không biết mục đích của C, M đi mua ma tuý nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô nói trên cho anh Võ Đức C và không tiến hành xử lý hình sự đối với anh là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với hành vi cất dấu 03 khối pháo có tổng khối lượng 4,126 kg với mục đích để sử dụng của Trần Mạnh C và Bùi Văn M. Tuy nhiên, khối lượng pháo chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã có văn bản đề nghị lãnh đạo Công an tỉnh Nghệ An tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An ra quyết định xử phạt hành chính đối Trần Mạnh C và Bùi Văn M là có căn cứ và đúng pháp luật. Đối với 02 khối pháo nổ là tang vật trong vụ vi phạm hành chính do đó thuộc thẩm quyền xử lý của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trong vụ án này.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm p, s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với Trần Mạnh C.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với Bùi Văn M.

1.Tuyên bố các bị cáo: Bùi Văn Minh, Trần Mạnh Cương phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2.Xử phạt: Bùi Văn M **13** *(Mười ba)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2021.

Xử phạt: Trần Mạnh C **12** *(Mười hai)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2021.

3.Về xử lý vật chứng:

-Tịch thu tiêu hủy vỏ ni lông trong suốt và bì thư niêm phong thứ nhất được cho vào 01 (một) phong bì thư niêm phong mặt ngoài ghi: Vật chứng thu giữ của Trần Mạnh C, sinh năm 1988 khi bắt quả tang ngày 13/01/2021.

-Tịch thu tiêu hủy vỏ ni lông màu xanh, phần tinh thể màu trắng có khối lượng 1,035gam*(Một phẩy không ba lăm gam)* Methamphetamine còn lại và bì thư niêm phong thứ hai được cho vào 01 (một) phong bì thư niêm phong mặt ngoài ghi: Vật chứng thu giữ của Bùi Văn M, sinh năm 1995 khi bắt quả tang ngày 13/01/2021.

(*Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/4/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an)*

4.Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Văn M phải chịu 200.000*(Hai trăm ngàn)*đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Mạnh C.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Trần Mạnh C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Dũng

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Thanh Chương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Thanh Chương;
- Bị cáo;
- UBND xã Thanh Lương. H. T/Chương, (thay thông báo);